

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Hôm nay, vào hồi 8 giờ 00 ngày 05 tháng 04 năm 2019, tại trụ sở chính ở Khu 2, thị trấn Phú Thứ, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương(sau đây gọi tắt là “Công ty”), mã số doanh nghiệp số 0800282498 do sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương cấp thay đổi lần 7 ngày 30/9/2015 đã tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) với nội dung như sau:

DIỄN BIẾN VÀ KẾT QUẢ ĐẠI HỘI

I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Ban tổ chức tiến hành đăng ký Đại biểu tham dự đại hội.
2. Ông Trần Văn Sừ thay mặt Ban tổ chức Đại hội đề xuất và xin ý kiến đại hội biểu quyết thông qua bầu Đoàn Chủ tịch, Ban kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội, Đại hội đã thông qua (theo hình thức giơ thẻ biểu quyết) cụ thể như sau:

*** Đoàn Chủ tịch Đại hội:**

- | | |
|-----------------------|---------------------------------------|
| 1. Ông: Phạm Thành Đô | Chủ tịch HĐQT Công ty – Chủ toạ |
| 2. Ông: Đào Văn Dũng | Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty |
| 3. Ông: Đỗ Quang Mạnh | Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty |
| 4. Ông: Trần Văn Sừ | Thành viên HĐQT |
| 5. Ông: Vũ Thắng Bình | Thành viên HĐQT |

*** Ban kiểm tra tư cách đại biểu:**

- | | |
|-------------------------------|------------|
| 1. Ông: Trần Văn Sừ | Trưởng ban |
| 2. Bà: Nguyễn Thị Thanh Huyền | Thành viên |
| 3. Ông: Bùi Văn Quang | Thành viên |

*** Ban thư ký Đại hội:**

- | | |
|--------------------------|------------|
| 1. Ông: Nguyễn Hữu Khiêm | Trưởng ban |
| 2. Ông: Nguyễn Ngọc Tuấn | Thành viên |

*** Ban kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội:**

- | | |
|-------------------------------|------------|
| 1. Bà: Nguyễn Thị Thanh Huyền | Trưởng ban |
|-------------------------------|------------|

2. Ông: Nguyễn Ngọc Tuấn Thành viên
3. Ông: Bùi Văn Quang Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua 100% các nội dung trên.

3. Ông Trần Văn Sừ - Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông, thông qua biên bản kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông (*Biên bản kèm theo*).

- Tổng số cổ đông theo danh sách chốt ngày 06/03/2019 là 326 cổ đông là chủ sở hữu của 1.717.410 cổ phần tương ứng với 17.174.100.000 đồng vốn điều lệ của Công ty. Số cổ phần có quyền biểu quyết là 1.717.410 cổ phần.

- Đại biểu có mặt dự Đại hội : 67 đại biểu, đại diện cho : 1.665.720 CP, chiếm 96,99 % cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ điều 141 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và khoản 1 Điều 38 Điều lệ Công ty, ĐHCĐ thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương với thành phần và số lượng cổ phần như trên là đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

II. NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI:

- Ông Trần Văn Sừ, thay mặt ban tổ chức thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 do HĐQT đề xuất. Đại hội đã thông qua chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết là 100%.

- Ông: Phạm Thành Đô – thay mặt đoàn Chủ tịch khai mạc Đại hội.

***. Phân trình bày các báo cáo, tờ trình:** (*các báo cáo, tờ trình kèm theo*)

1. Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch năm 2019 (*Báo cáo số: 01/BC-HĐQT ngày 22/3/2019 của HĐQT Công ty*) do Ông Đào Văn Dũng – Phó chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty trình bày.

2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, kế hoạch năm 2019 (*Báo cáo số: 01/BC-BKS ngày 22/3/2019 của BKS Công ty*) và Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 (*Tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 22/03/2019*) do Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Trưởng Ban kiểm soát trình bày.

3. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 (*Báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán và tờ trình số: 01/TTr-HĐQT ngày 22/3/2019 của HĐQT Công ty*) do Ông Đỗ Quang Mạnh – Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty trình bày.

4. Tờ trình về quyết toán thù lao HĐQT, thù lao BKS năm 2018 và kế hoạch thù lao năm 2019; Tờ trình về việc thương Ban quản lý điều hành năm 2019; Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018 (*Tờ trình từ số 02 đến số 04 ngày 22/3/2019 của HĐQT Công ty*) do ông Ông Đỗ Quang Mạnh – Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty trình bày.

III. THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT

1. **Đại hội thảo luận:** Sau khi nghe phần trình bày nội dung các Báo cáo, Tờ trình, các cổ đông tham dự Đại hội nhất trí với các báo cáo tờ trình trình trước đại hội và không có ý kiến nào khác.

2. **Biểu quyết tại đại hội:**

Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn cho cổ đông cách thức biểu quyết, phát phiếu biểu quyết, thu phiếu biểu quyết, tiến hành kiểm phiếu biểu quyết. Sau đó thông qua kết quả kiểm phiếu biểu quyết như sau (*Biên bản kiểm phiếu biểu quyết kèm theo*).

2.1. Thông qua báo cáo của HĐQT về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch năm 2019.

Kết quả biểu quyết

- Số phiếu tán thành : 1.591.950 CP, chiếm: 95,57 % CP có quyền biểu quyết dự họp
- Số phiếu không tán thành: 46.500 CP, chiếm: 2,79 % CP có quyền biểu quyết dự họp
- Số phiếu không có ý kiến: 27.270 CP, chiếm: 1,64 % CP có quyền biểu quyết dự họp

2.2 Thông qua báo cáo hoạt động của BKS năm 2018, kế hoạch năm 2019.

Kết quả biểu quyết

- Số phiếu tán thành : 1.659.150 CP, chiếm: 99,61 % CP có quyền biểu quyết dự họp
- Số phiếu không tán thành: 0 CP, chiếm: 0 % CP có quyền biểu quyết dự họp
- Số phiếu không có ý kiến: 6.570 CP, chiếm: 0,39 % CP có quyền biểu quyết dự họp

2.3 Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

Kết quả biểu quyết

- Số phiếu tán thành : 1.659.150 CP, chiếm: 99,61 % CP có quyền biểu quyết dự họp
- Số phiếu không tán thành: 0 CP, chiếm: 0 % CP có quyền biểu quyết dự họp
- Số phiếu không có ý kiến: 6.570 CP, chiếm: 0,39% CP có quyền biểu quyết dự họp

2.4 Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

Kết quả biểu quyết

- Số phiếu tán thành : 1.572.510 CP, chiếm: 94,4 % CP có quyền biểu quyết dự họp
- Số phiếu không tán thành: 73.290 CP, chiếm: 4,4 % CP có quyền biểu quyết dự họp
- Số phiếu không có ý kiến: 19.920 CP, chiếm: 1,2 % CP có quyền biểu quyết dự họp

2.5 Thông qua tờ trình về việc quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2018, kế hoạch năm 2019.

Kết quả biểu quyết



- Số phiếu tán thành : 1.654.380 CP, chiếm: 99,32 % CP có quyền biểu quyết dự họp
- Số phiếu không tán thành: 0 CP, chiếm: 0 % CP có quyền biểu quyết dự họp
- Số phiếu không có ý kiến: 11.340CP, chiếm: 0,68 % CP có quyền biểu quyết dự họp

2.6 Thông qua tờ trình về việc thưởng Ban quản lý điều hành năm 2019.

Kết quả biểu quyết

- Số phiếu tán thành : 1.591.350 CP, chiếm: 95,54 % CP có quyền biểu quyết dự họp
- Số phiếu không tán thành: 50.070 CP, chiếm: 3,0 % CP có quyền biểu quyết dự họp
- Số phiếu không có ý kiến: 24.300CP, chiếm: 1,46 % CP có quyền biểu quyết dự họp

2.7. Thông qua tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018.

Kết quả biểu quyết

- Số phiếu tán thành : 1.613.310CP, chiếm: 96,85 % CP có quyền biểu quyết dự họp
- Số phiếu không tán thành: 37.260 CP, chiếm: 2,24 % CP có quyền biểu quyết dự họp
- Số phiếu không có ý kiến: 15.150 CP, chiếm: 0,91 % CP có quyền biểu quyết dự họp

2.8. Thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

Kết quả biểu quyết

- Số phiếu tán thành : 1.659.150CP, chiếm: 99,61 % CP có quyền biểu quyết dự họp
- Số phiếu không tán thành: 0 CP, chiếm: 0 % CP có quyền biểu quyết dự họp
- Số phiếu không có ý kiến: 6.570 CP, chiếm: 0,39 % CP có quyền biểu quyết dự họp

IV. CÁC NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA

Theo quy định tại khoản 2 khoản 3 Điều 39 Điều lệ Công ty, các nội dung sau đây đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua:

TT	Nội dung đã được thông qua	Tỷ lệ tán thành
1	Thông qua báo cáo của HĐQT về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch năm 2019.	95,57%
2	Thông qua báo cáo hoạt động của BKS năm 2018, kế hoạch năm 2019.	99,61%
3	Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.	99,61%
4	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:	94,4%
5	Thông qua tờ trình về việc quyết toán thù lao thành viên	99,32%

	HĐQT, BKS năm 2018, kế hoạch năm 2019.	
6	Thông qua tờ trình về việc thưởng Ban quản lý điều hành năm 2019.	95,54%
7	Thông qua tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018.	96,85%
8	Thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.	99,61%

V. THỦ TỤC BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Hữu Khiêm – Trưởng ban thư ký Đại hội trình bày Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 trước Đại hội và được Đại hội nhất trí 100% thông qua.

Ông Phạm Thành Đô thay mặt đoàn Chủ tịch tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biên bản Đại hội gồm 05 trang, được lập và thông qua toàn văn tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương vào hồi 10 giờ 35 phút cùng ngày và được Đại hội nhất trí 100 % thông qua./.

**T/M. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Hữu Khiêm

**T/M. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Phạm Thành Đô

Nơi nhận:

- Website Công ty;
- Lưu hồ sơ tài liệu Đại hội.

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương ;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương ngày 05 tháng 4 năm 2019.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch năm 2019 (Báo cáo số: 01/BC-HĐQT ngày 22/3/2019 của HĐQT Công ty).

1.1 Thông qua kết quả kinh doanh năm 2018, với một số chỉ tiêu chủ yếu sau: *

- Doanh thu bán hàng : 117.978,5 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 8.599,1 triệu đồng

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : 95,57 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

1.2 Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019, với một số chỉ tiêu tài chính cơ bản sau:

- Doanh thu bán hàng : 138.200 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 7.500 triệu đồng
- Tỷ suất cổ tức: Không chia cổ tức năm 2019 nhằm giữ lại lợi nhuận tích lũy nguồn lực để đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : 95,57 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 2. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, kế hoạch năm 2019 (Báo cáo số: 01/BC-BKS ngày 22/3/2019 của Ban kiểm soát Công ty).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : 99,61 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : 99,61 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.



Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

* Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 (theo báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán):

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Thực hiện	Ghi chú
1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước để lại	10.811.609.977	
2. Điều chỉnh tăng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2017 do điều chỉnh hồi tố theo biên bản kiểm tra, đối chiếu của Kiểm toán Nhà nước và Cục thuế tỉnh Hải Dương.	251.354.032	
3. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2018 của Công ty mẹ	8.101.679.355	
4. Điều chỉnh giảm lợi nhuận sau thuế hợp nhất khoản chênh lệch giữa giá phí đầu tư thêm và phần sở hữu tăng thêm trong giá trị ghi sổ của tài sản thuần của Công ty con được ghi nhận trực tiếp vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.	(2.291.560.282)	
5. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất chưa phân phối đến 31/12/2018: (5=1+2+3-4)	16.873.083.082	
6. Chuyển vốn khác của chủ sở hữu sang lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	536.512.500	
7. Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất chưa phân phối (7=5+6)	17.409.595.582	
8. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất dùng để phân phối:	17.099.190.000	
- Trích quỹ khen thưởng – phúc lợi	1.500.000.000	
- Trích quỹ thưởng ban quản lý điều hành	142.500.000	
- Trả cổ tức bằng cổ phiếu: 90%VĐL	15.456.690.000	
9. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất còn lại chưa phân phối chuyển sang năm sau: (9=7-8)	310.405.582	

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : 94,4 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 5. Thông qua tờ trình về việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2018, kế hoạch năm 2019 (Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 22/03/2019 của HĐQT Công ty).

- Quyết toán năm 2018:

+ Tổng thù lao đối với thành viên HĐQT: 420 triệu đồng.

+ Tổng thù lao đối với thành viên BKS là: 168 triệu đồng.

- Kế hoạch năm 2019:

+ Tổng thù lao đối với thành viên HĐQT: 420 triệu đồng.

+ Tổng thù lao đối với thành viên BKS là: 168 triệu đồng.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : 99,32 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 6. Thông qua tờ trình về việc thưởng ban quản lý điều hành năm 2019 (Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 22/03/2019 của HĐQT Công ty).

Thưởng 20% giá trị phân lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm 2019 của Công ty mẹ cho ban quản lý điều hành, phần thưởng này (nếu có) sẽ được trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2019 của Công ty mẹ.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : 95,54 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 7: Thông qua tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018 (Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 22/03/2019 của HĐQT Công ty).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : 96,85 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 08. Thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 (Tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 22/03/2019 của Ban kiểm soát Công ty).

Lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 cho Công ty, bao gồm cả soát xét 06 tháng.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : 99,61 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 09. Nghị quyết này có hiệu lực từ thời điểm 10 giờ 35 phút, ngày 05 tháng 04 năm 2019. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty có trách nhiệm triển khai, thực hiện nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Website Công ty;
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Lưu.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Phạm Thành Đô

